BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG **PHONG TRÀO "TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA"**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /BC-BCĐ	*Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2018*

(Dự thảo)

BÁO CÁO
TỔNG KẾT PHONG TRÀO "TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA" GIAI ĐOẠN 2000 - 2018

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHONG TRÀO "TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA"

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trong những năm qua, tình hình thế giới, khu vực, trong nước có nhiều diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường; cùng với sự hội nhập quốc tế, nước ta đứng trước nhiều thách thức, thuận lợi đan xen. Kinh tế tri thức phát triển mạnh, khoa học và công nghệ, mạng xã hội có những bước tiến vượt bậc làm thay đổi cuộc sống người dân, những thông tin được truyền tải nhanh chóng trong cộng đồng xã hội đã giúp người dân nắm bắt kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, sự điều hành của Chính phủ tạo điều kiện để người dân lao động sản xuất có phương hướng, kế hoạch, nâng cao năng xuất lao động và tìm kiếm các cơ hội đầu tư vào những lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, ngư nghiệp và dịch vụ… Khoa học, công nghệ đã tạo ra kênh thông tin hai chiều giữa người dân và chính quyền nhưng cũng bộc lộ những mặt trái tiêu cực ảnh hưởng đến nhận thức, tư tưởng, đạo đức, lối sống của người dân. Thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước có ý nghĩa quan trọng nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế, tạo điều kiện để phát triển kinh tế, xã hội, giao lưu quốc tế, tuy nhiên còn nhiều tiềm ẩn nguy cơ diễn biến phức tạp. Nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường đã tác động đến hành vi, lối sống trong gia đình, cộng đồng, các quan hệ xã hội, đòi hỏi tư duy và sự đổi mới về công tác quản lý và tổ chức các hoạt động văn hóa phù hợp với điều kiện phát triển đất nước trong tình hình mới; vận động nhân dân thực hiện tốt các quy định của Đảng và Nhà nước xây dựng văn hoá, con người Việt Nam ngay từ gia đình, làng, thôn, ấp, bản.

Quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước là cơ sở quan trọng thúc đẩy sự nghiệp văn hóa phát triển, nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức, khó khăn, nhất là việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Tệ nạn xã hội có

xu hướng gia tăng, tình trạng tội phạm công nghệ cao, tội phạm núp bóng doanh nghiệp có chiều hướng diễn biến phức tạp. Tình trạng tham ô, tham nhũng đã trở thành quốc nạn; tội phạm ma tuý, mại dâm ngày càng hoạt động tinh vi, cá biệt, một số đối tượng câu kết với thành phần thoái hóa, biến chất trong nhà nước để trục lợi cá nhân làm ảnh hưởng đến sự tôn nghiêm pháp luật, uy tín của Đảng, lòng tin của nhân đang là thách thức đối với đất nước về đạo đức, lối sống hiện nay của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên. Bạo lực trong gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em có chiều hướng gia tăng rất cần sự vào cuộc của các cấp, các ngành và sự tham gia tích cực của nhân dân nhằm hạn chế, ngăn chặn, đẩy lùi những nguy cơ tiềm ẩn ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống xã hội.

Trước thực tế đó, Đảng ta đã ban hành nhiều Chỉ thị, Nghị quyết về văn hóa, trọng tâm là xây dựng đạo đức, lối sống; xây dựng môi trường văn hóa, con người văn hóa có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đời sống văn hóa nhân văn, phong phú, đấu tranh chống các biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa, chống diễn biến hòa bình, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu không còn phù hợp trong giai đoạn phát triển mới của đất nước.

Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" được Đảng và Nhà nước xác định là một trong những giải pháp trọng tâm nhằm vận động người dân phát huy truyền thống tốt đẹp của văn hóa dân tộc, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, xây dựng gia đình ấm no hạnh phúc, làng, thôn, ấp, bản; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa. Phong trào ra đời như một luồng gió mới tạo hiệu ứng lan tỏa trong xã hội, trở thành một phong trào tổng hợp gắn kết chặt chẽ các ngành, lĩnh vực, được các tầng lớp nhân dân đồng tình hưởng ứng tự nguyện thực hiện. Tuy nhiên, việc thực hiện phong trào còn gặp nhiều khó khăn, thách thức: Sự phát triển kinh tế thị trường kéo theo nhiều hệ lụy tác động đến đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên và người dân; sự thờ ơ, vô cảm trước những nỗi đau, mất mát trong nhiều hoàn cảnh khác nhau khiến xã hội bức xúc; tình trạng sản xuất, kinh doanh, sử dụng thực phẩm không đảm bảo an toàn vệ sinh, môi trường một số nơi bị ảnh hưởng nghiêm trọng do tác động của con người ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người dân và môi trường sinh thái.

Từ thực tế trên, quán triệt các quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" đã được Trung ương chỉ đạo thực hiện toàn diện như một giải pháp hữu hiệu nhằm nâng cao ý thức của cấp ủy, chính quyền, các ngành, các cấp và người dân về mục đích, ý nghĩa của phong trào trong xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, xây dựng nhân cách, đạo đức con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, bảo vệ vững chắc Tổ quốc, đảm bảo hài hòa giữa phát triển kinh tế, xã hội với xây dựng đời sống văn hóa, môi trường văn hóa trong tình hình mới.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHONG TRÀO

A. ƯU ĐIỂM

1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện

Xuất phát từ thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ phát triển đất nước trong tình hình mới, cấp Ủy, chính quyền các cấp đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phong trào trong cả nước gắn với quán triệt tổ chức thực hiện các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về văn hóa được xác định trong các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, trọng tâm là Nghị quyết Trung ương V khóa VIII *"Về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc";* Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khóa X)*"Về phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới;*

Nghị quyết Trung ương IX, khóa XI*"về xây dựng và phát triển văn hóa,con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;* Chỉ thị số 05-CT/TW về *"Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh"*; Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, trong đó chú trọng xây dựng con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, lấy con người là hạt nhân để xây dựng đất nước phát triển bền vững.

Xuyên suốt trong tư tưởng lãnh đạo, chỉ đạo, cấp ủy và chính quyền các cấp đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt phong trào với những bước đi vững chắc, cách làm sáng tạo phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và văn hóa của từng dân tộc; chú trọng phát triển phong trào ở những nơi có điều kiện khó khăn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo gắn thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và các cuộc vận động thi đua yêu nước khác; lồng ghép thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ chính trị trong phong trào. Nhiều địa phương đã quy hoạch đất, huy động các nguồn vốn hợp pháp xây dựng các thiết chế văn hóa, xây dựng nông thôn mới đảm bảo nhu cầu sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phục vụ nhân dân.

2. Về nhận thức:

- Đối với cấp Ủy, Chính quyền các cấp

Thông qua các hoạt động của Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp về mục đích, ý nghĩa xây dựng môi trường văn hóa, đời sống văn hóa được quán triệt thực hiện nghiêm túc, toàn diện, sâu sắc. Cấp ủy, chính quyền các cấp đã xây dựng chương trình, kế hoạch chỉ đạo các cơ quan thành viên đưa các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Phong trào vào Nghị quyết gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, lấy văn hóa làm động lực phát triển kinh tế, xã hội đi đôi với nâng cao chất lượng sống của người dân, vận động người dân thực hiện tốt các nội dung trong phong trào gắn với đảm

bảo an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội; cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Trung ương thành các tiêu chí, tiêu chuẩn phù hợp với đặc điểm, tình hình ở địa phương; lấy kết quả thực hiện phong trào để bình xét thi đua hàng năm. Tổ chức sơ kết, tổng kết, chỉ ra nguyên nhân, hạn chế, trao đổi, học tập, rút ra những bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện. Phổ biến những cách làm hay, mô hình tiêu biểu để nhân rộng, xác định phương hướng nhiệm vụ và giải pháp thực hiện phong trào trong từng giai đoạn cụ thể.

- *Đối với cộng đồng, người dân*

Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" đã đi vào cuộc sống và trở thành hoạt động thường xuyên, hàng ngày của cộng đồng dân cư, phong trào đã tác động đến từng cá nhân, gia đình, cơ quan, đơn vị, lực lượng vũ trang về hành vi, lối sống, đạo đức, nhân cách; khơi dạy truyền thống tương thân tương ái, uống nước nhớ nguồn, lá lành đùm lá rách... Thông qua các nội dung trong phong trào, nhiều giá trị văn hóa truyền thống được bảo tồn, đạo đức, gia phong của dòng tộc, làng xã được giữ gìn, bảo tồn và trao truyền, các nội quy, quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị được thực hiện nghiêm túc. Hoạt động đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, các phong trào thi đua yêu nước của các cấp, các ngành được người dân hưởng ứng thi đua, tham gia thực hiện đầy đủ, trách nhiệm. Phong trào đã tập hợp được sức mạnh của toàn dân và cả hệ thống chính trị. Hưởng ứng thi đua lập thành tích thực hiện phong trào theo tinh thần lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh *"Yêu nước thì phải thi đua, những người thi đua là những người yêu nước nhất",* từ gia đình, làng, bản, cơ quan, đơn vị đều tham gia các nội dung trong phong trào, phấn đấu xây dựng con người văn hóa, môi trường văn hóa, lấy nội dung đoàn kết trong phong trào là trọng tâm để xây dựng con người phát triển toàn diện, tri thức, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao, ổn định chính trị, phát triển kinh tế, xã hội đất nước.

3. Về xây dựng đời sống văn hóa, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và thiết chế văn hóa

Công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở trong những năm qua được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo thực hiện toàn diện, cụ thể, tạo chuyển biến tích cực và trở thành hoạt động xã hội rộng lớn, thiết thực góp phần xây dựng và phát triển đời sống văn hóa, kinh tế - xã hội của mỗi địa phương. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa, thôn văn hóa, ấp văn hóa, bản văn hóa được các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp cùng các tổ chức thành viên thực hiện với nhiều cách làm sáng tạo, phong phú, có trọng tâm, trọng điểm đã giúp hoạt động văn hóa cơ sở trở nên sôi nổi, chất lượng. Từ tác động của Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" đã xuất hiện nhiều gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến trên

các lĩnh vực: Phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh[1]. Phong trào đã góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, xóa đói, giảm nghèo; tham gia bảo đảm trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông, khắc phục hậu quả thiên tai lũ lụt, giữ gìn vệ sinh môi trường, bảo vệ chủ quyền Tổ quốc, xây dựng khu dân cư trật tự, an toàn, giảm thiểu tệ nạn ma túy và các tệ nạn xã hội. Các cơ quan, đơn vị đã gắn việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ chính trị đẩy mạnh phong trào xây dựng đạo đức, lối sống lành mạnh, phong phú, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao năng suất lao động. Phong trào xây dựng gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến đã trở thành mục tiêu trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trong mỗi dòng họ, gia đình[2]. Nhiều gia đình đã hiến đất, đóng góp tiền của, công sức xây dựng nhà văn hóa, làm đường, xây dựng trường học, xây dựng nông thôn mới[3]. Những tấm gương dũng cảm của cán bộ, chiến sĩ và nhân dân tham gia truy bắt, trấn áp tội phạm; các tình nguyện viên của các phường, xã, thị trấn đã tích cực tham gia bảo vệ an ninh, an toàn lòng đường, hè phố, bảo vệ sự bình của nhân dân đã làm sâu sắc thêm về mục đích, ý nghĩa của Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" trong xây dựng phát triển kinh tế, xã hội.[4]

Hoạt động thể dục thể thao quần chúng trên toàn quốc diễn ra sôi nổi, đa dạng. Thông qua các hoạt động trong phong trào, các chỉ tiêu về thể dục, thể thao quần chúng có bước phát triển mạnh mẽ thể hiện ở số lượng người tập thể dục, thể thao[5]. Phong trào văn hóa, văn nghệ và thể dục thể thao quần chúng cả ở khu vực nông thôn, đô thị và cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đều duy trì và phát triển làm giảm tỷ lệ tội phạm, nâng cao sức khỏe quần chúng nhân dân. Nhiều hội thi, hội diễn thể thao quần chúng được các cấp, các ngành, làng, thôn,

---

[1] Quân đội đã tham gia giúp đỡ 2968 xã, làm nhà cho người nghèo 5.200 nhà. Khám chữa bệnh 1.340.054 triệu lượt người, cấp thuốc miễn phí 102.595 triệu đồng; hiến máu nhân đạo 132.770 đơn vị máu. Tham gia phòng chống khắc phục hậu quả thiên tai 4.773.318 ngày công, huy động 19.328 lượt phương tiện; di dời tới nơi an toàn cho 587.234 lượt người. một số mô hình liên kết: "Làng người kinh với làng đồng bào dân tộc (5.449 cặp, trong đó có trên 80% gia đình văn hóa của Binh đoàn 15.

[2] Theo tổng hợp từ các báo cáo địa phương, hiện nay có trên 1.200.000 gương "Người tốt, việc tốt" được suy tôn ở các cấp. Cấp tỉnh trên 249.000 người, cấp huyện trên 239.000 người và cấp xã trên 712.000 người.

[3] Gia đình ông Lý Dào Lấy, xã Thuận Hà, huyện Đắk Song đã hiến 400 m2 đất làm hội trường bản Đầm Giỏ; Già làng Ma Rin, Bon Bu P'râng, xã Đắk N'drung, huyện Đắk Song; gia đình anh Điểu N'iên bon Sa Pa, xã Thuận An, huyện Đăk Mil hiến 600m^2 đất xây dựng cột mốc biên giới; gia đình ông Nguyễn Xuân Lịch, thôn 3, xã Tâm Thắng tự nguyện đóng góp hơn 200 triệu để xây dựng đường giao thông…

[4] Anh Nguyễn Trương Minh Tiến ở quận Tân Phú được mệnh danh là *"Hiệp sĩ"* đường phố đã có trên 600 lần dũng cảm truy đuổi bắt cướp và là điển hình tiên tiến tiêu biểu tham dự Hội nghị tuyên dương phong trào thi đua yêu nước toàn quốc**.** Trung úy Lưu Minh Thức (Công an huyện Yên Minh, Hà Giang) cùng tổ công tác trong khi làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực chợ Mốc 358 (xã Bạch Đích, huyện Yên Minh) đã phát hiện Thào Mý Ly (ở thôn Sủng Lảng, xã Thắng Mố) là đối tượng bị truy nã trong vụ án giết người xảy ra ngày 7-10-2016 tại thôn Xín Chải, xã Phú Lũng, huyện Yên Minh. Ngay khi phát hiện đối tượng Ly, tổ công tác đã áp sát để khống chế và bắt giữ đối tượng. Tuy nhiên, Ly đã dùng kíp nổ chống trả quyết liệt làm Trung uý Lưu Minh Thức (người áp sát đối tượng Ly) bị thương nặng và hy sinh trên đường đi cấp cứu, đối tượng Ly chết tại chỗ.

[5] Tính đến nay có trên 12 triệu người tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng và sinh hoạt câu lạc bộ. Phong trào "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại" phát triển mạnh mẽ, thu hút trên 17 triệu người luyện tập thể dục thể thao thường xuyên.. Phong trào "Toàn dân rèn luyện thận thể theo gương Bác Hồ vĩ đại" phát triển mạnh mẽ, thu hút số người tập luyện TDTT thường xuyên trên toàn quốc đạt là 22.142.520 người.

ấp, bản tổ chức thường xuyên, định kỳ tạo khí thế sôi nổi, qua đó phát hiện nhiều tài năng thể thao triển vọng, nhiều vận động viên có thành tích xuất sắc được tuyển vào các câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp thi đấu đạt thành tích cao tại các giải lớn trong nước và quốc tế. Hưởng ứng cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại", hàng năm các cơ quan, tổ chức đều phát động cán bộ, công chức, người lao động và nhân dân tham gia Ngày chạy Olympic vì sức khỏe nhân dân nhằm xây dựng thói quen tập luyện thể dục, thể thao cho toàn dân. Các thôn, bản, xã, phường đều xây dựng các nơi tập luyện thể dục, thể thao, nhiều nơi đã phát huy tính chủ động, huy động nguồn lực đầu tư nâng cấp, sửa chữa sân tập luyện, dụng cụ thể thao đáp ứng nhu cầu sinh hoạt phong phú, lành mạnh cùa người dân.

Hệ thống thiết chế văn hóa trong cả nước đã được các địa phương quan tâm đầu tư xây dựng và sửa chữa, nâng cấp. Thông qua các buổi sinh hoạt, đời sống của người dân được nâng lên cả vật chất và tinh thần, nội dung trong các hoạt động của thiết chế văn hóa luôn bám sát các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội, các ngày lễ, ngày kỷ niệm của đất nước, của địa phương, tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị; đưa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống, góp phần xây dựng đời sống văn hoá cơ sở và giữ gìn phát huy bản sắc văn hoá dân tộc. Bên cạnh đó, các địa phương luôn quan tâm việc đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở"; Phong trào xây dựng nông thôn mới; các lễ hội Văn hóa, Thể thao truyền thống của các địa phương từ đó làm giàu thêm đời sống văn hóa tinh thần, định hướng thẩm mĩ lành mạnh cho nhân dân. Trung tâm Văn hóa - Thể thao các cấp đã tích cực tìm tòi các loại hình nghệ thuật phù hợp với trình độ thưởng thức của nhân dân, thường xuyên tổ chức các Liên hoan nghệ thuật quần chúng, hội thi, hội diễn, tuyên truyền viên giỏi. Nhiều chương trình nghệ thuật không chuyên được tổ chức đã thu hút một lượng lớn các diễn viên không chuyên là những hạt nhân cho phong trào văn hóa, văn nghệ ở cơ sở; các câu lạc bộ được tổ chức theo sở thích đa dạng và phong phú như các câu lạc bộ thơ, văn; các câu lạc bộ võ thuật, câu lạc bộ khiêu vũ, nhiếp ảnh; các lớp năng khiếu đàn, hát, múa, thể dục, thể thao; các đội văn nghệ truyền thống được người dân hưởng ứng tham gia tích cực làm phong phú thêm nội dung trong phong trào[6].

[6] Hiện nay trên toàn quốc có 69 thiết chế văn hoá cấp tỉnh 647/713 quận, huyện có Trung tâm Văn hoá - Thể thao hoặc Nhà Văn hoá huyện; 6.997/10.878 xã, phường, thị trấn có Trung tâm Văn hoá - Thể thao; 73.748/109.727 thôn, bản, buôn… có Nhà Văn hoá và các thiết chế văn hoá, thể thao thuộc các Bộ, Ngành, đoàn thể bao gồm: 30 Nhà Văn hóa lao động cấp tỉnh, 29 Nhà Văn hóa lao động cấp huyện; 74 Nhà văn hóa cấp tỉnh, 148 Nhà văn hóa cấp huyện.
Có 6.997/10.878 xã, phường, thị trấn có Trung tâm Văn hoá - Thể thao đạt tỷ lệ 64,3% (trong đó 48% cấp xã, phường, thị trấn hiện đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch). Đến năm 2018, đã có 73.748/106.382 (đạt 69,4%) Nhà văn hóa-Khu thể thao. Việc xây dựng và tổ chức các hoạt động tại Nhà Văn hóa thôn, làng, bản đã trở thành phong trào rộng khắp trên phạm vi toàn quốc có hơn 22.000 thiết chế văn hóa truyền thống như đình, đền chùa...
Hiện cả nước có 3.257 thư viện cấp xã, hơn 16.000 thư viện/tủ sách công cộng cơ sở, trên 60 thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng.

4. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội

Thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 14/1998/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trong cả nước đã có nhiều chuyển biến tích cực, hạn chế và đẩy lùi những hiện tượng tiêu cực, lạc hậu trong xã hội, đó là:

- *Việc cưới:* Kết quả vận động người dân thay đổi nhận thức, hành vi trong xây dựng gia đình văn hóa, làng, thôn, ấp, bản, tổ dân phố văn hóa; những phong tục tập quán tốt đẹp của địa phương được bảo tồn, phát huy gắn với việc thực hiện quy ước, hương ước của địa phương và những cam kết thi đua trong phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Nhiều gia đình khi tổ chức cưới cho con cái chủ động mời khách trong phạm vi gia đình, dòng tộc, báo hỷ, không hút thuốc lá và hạn chế rượu, bia trong đám cưới. Thông qua nhiều hình thức tuyên truyền, tình trạng tảo hôn, ép hôn nhân đã giảm đáng kể, nhất là với đồng bào dân tộc thiểu số. Nhiều nơi còn tổ chức những mô hình đám cưới tập thể rất văn minh, đặc biệt là cho các bạn trẻ ở các khu công nghiệp, khu chế chế xuất, khu kinh tế ở xa gia đình có điều kiện khó khăn.

Mặc dù vậy, vẫn còn một số gia đình giàu có tổ chức đám cưới xa hoa, linh đình, rước dâu với nhiều phương tiện đắt tiền gây tâm lý ganh đua. Hiện tượng "thương mại hóa" việc cưới, tổ chức đám cưới mời khách tràn lan đã xuất hiện trở lại ở khu vực đô thị và trong cán bộ, công chức. Đặc biệt xuất hiện những đám cưới "khủng", "siêu sang", linh đình, phô trương của một số quan chức và các "đại gia" mới giàu, thích chơi "trội", gây bức xúc trong dư luận; một số gia đình khi tổ chức cưới còn vi phạm hành lang an toàn giao thông, trật tự văn minh đô thị.

- *Việc tang:* Các địa phương đã chú trọng chỉ đạo lồng ghép nội dung vận động thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang với các nội dung xây dựng gia đình văn hoá, làng văn hoá, khu dân cư văn hoá nhằm thực hiện tốt phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Việc tang ở khu vực đồng bào theo đạo và đồng bào tộc thiểu số cũng có nhiều chuyển biến tích cực, việc cúng thần, trừ tà, xem bói; khóc thuê, ăn uống linh đình, dài ngày trong đám tang đã được hạn chế và dần được loại bỏ.

Vẫn còn một số ít gia đình khi tổ chức tang lễ vi phạm quy định về thời gian (sau 22h00 và trước 6h00); sử dụng nhạc tang không phù hợp với hoàn

---

Từ 17.651 làng (thôn, ấp, bản, tổ dân phố) văn hóa được công nhận năm 2000, năm 2015 cả nước có 70.982 làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa được công nhận, đạt tỷ lệ 68,86%, đến nay có **69.024/106.382 (đạt 65%)** làng, thôn, ấp, bản văn hóa (trong đó trên 50% làng, thôn, ấp, bản văn hóa đạt chuẩn cơ sở vật chất, hạ tầng kinh tế - xã hội, nông thôn mới).

Triển khai thực hiện từ năm 2011, đến năm 2016 có 2.161 xã được công nhận "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới", đến năm 2018 cả nước đã có 2.691 "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới" (đạt 32%)

Thông qua dự án tăng cường phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao, giai đoạn 2011-2015 đã hỗ trợ đầu tư xây dựng 472 Nhà văn hóa xã với kinh phí là 107,8 tỷ đồng, hỗ trợ xây dựng 937 Nhà Văn hóa thôn, bản với kinh phí là 58,335 tỷ đồng, hỗ trợ mua trang thiết bị Nhà văn hóa xã, thôn bản vơi kinh phí là 141,42 tỷ đồng.

cảnh việc tang. Còn một số ít gia đình (chủ yếu là các gia đình có con, cháu hoặc người thân ở xa chưa về kịp) để thi thể người chết quá 48 tiếng (thậm chí 3 đến 4 ngày); một số nơi còn duy trì việc tổ chức ăn uống linh đình trong lễ tang, đặc biệt là ở một số vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc ít người.

- *Lễ hội:* Công tác quản lý và tổ chức lễ hội đã có những chuyển biến tích cực, từng bước đi vào nề nếp. Hoạt động lễ hội diễn ra phong phú, đa dạng, phát huy được vai trò chủ thể, năng lực sáng tạo các giá trị văn hoá của nhân dân. Việc tổ chức lễ hội đã giáo dục truyền thống "Uống nước nhớ nguồn", tôn vinh người có công với dân, với nước, đáp ứng nhu cầu văn hoá tinh thần của nhân dân, tạo khí thế vui tươi, lành mạnh trong các lễ hội. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống, phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc có sự tham gia của nhân dân tại nơi có di tích đã được địa phương thực hiện nghiêm túc, sáng tạo. Tuyên truyền, vận động nhân dân hạn chế đốt vàng mã tại các điểm tổ chức lễ hội; ngăn chặn những đối tượng lợi dụng lễ hội để trục lợi cá nhân, hành nghề mê tín dị đoan, xuyên tạc lịch sử.

Bên cạnh đó vẫn còn một số địa phương chưa nghiêm túc thực hiện Quy định về nếp sống văn minh trong lễ hội; tổ chức những lễ hội không phải truyền thống của địa phương và xuất hiện xu hướng tự nâng cấp, tự đặt tên lễ hội thành lễ hội cấp quốc gia, lễ hội quốc tế... Công tác tuyên truyền, hướng dẫn cho quần chúng nhân dân hiểu rõ giá trị truyền thống trong việc gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong công tác tổ chức lễ hội mặc dù đã có chuyển biến tích cực, tuy nhiên vẫn còn một số mặt hạn chế; có những lễ hội còn nặng về hình thức, quy mô gây tốn kém nhưng nội dung chưa đảm bảo, tốn kém, lãng phí. Thực hiện nếp sống văn minh trong một số nơi chưa nghiêm, còn xem bói, cờ bạc, bán vé thu tiền không đúng với quy định của pháp luật, bán sách ngoài luồng, nâng giá dịch vụ, đặt tiền công đức - giọt dầu tùy tiện, chất lượng dịch vụ chưa đáp ứng được nhu cầu của du khách, vấn đề vệ sinh môi trường tại các lễ hội còn nhiều bất cập, nhiều lễ hội người dân tham gia xả rác bừa bãi, tùy tiện gây ô nhiễm môi trường; vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm ở nhiều lễ hội chưa được kiểm soát chặt chẽ.

5. Về bảo tồn và phát huy di sản văn hóa trong đời sống cộng đồng

Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa đã có tác động tích cực đến nhận thức và hành vi của người dân và cộng đồng trong bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa góp phần giáo dục cho thế hệ trẻ về truyền thống yêu nước của dân tộc, bản sắc văn hóa dân tộc, về tính cố kết cộng đồng, phát huy truyền thống hiếu học của từng dòng họ.

Công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể được cơ quan quản lý văn hóa và những người làm trong lĩnh vực văn hóa tại các di tích tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân, qua đó người dân đã ý thức

được tầm quan trọng và lợi ích của hoạt động này để nâng cao mức sống cả về vật chất và tinh thần. Nhiều hoạt động, dự án liên quan đến di sản văn hóa phi vật thể đã và đang được triển khai dưới hình thức xã hội hóa, huy động được tiềm năng trí tuệ, nguồn nhân lực cũng như vật chất và tài chính của cộng đồng, các tổ chức xã hội trong nước và quốc tế đóng góp, tham gia; nhiều di tích sau khi được tu bổ đã trở thành sản phẩm văn hóa - du lịch, tương đối hoàn chỉnh, phục vụ thiết thực nhu cầu sinh hoạt văn hoá cộng đồng và góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế-xã hội của các địa phương như: Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch, đền Hùng, Khu di tích Yên Tử, Khu di tích Côn Sơn Kiếp Bạc, Quần thể di tích Cố đô Huế, Khu phố cổ Hội An, Khu di tích Mỹ Sơn, Địa đạo Củ Chi, Địa đạo Vịnh Mốc, Căn cứ Trung ương Cục miền Nam, Dinh Độc Lập, Vịnh Hạ Long, Đền Ngọc Sơn, Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Quần thể danh thắng Tràng An…

6. Về đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường

Phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" gắn với Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" đã được Đảng ủy Công an Trung ương chỉ đạo Công an các địa phương thực hiện nghiêm túc, tạo sự chuyển biến tích cực từ nhận thức đến hành động. Công an Trung ương và Công an các địa phương đã chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị vận động nhân dân phát huy tích cực các mô hình tự quản tại địa phương gắn với phòng, chống tội phạm, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm, vận động người dân không sử dụng các chất cấm trong chăn nuôi, trồng trọt, không tàng trữ các loại vật liệu nổ, chủ động ngăn chặn từ xa các nguy cơ về mất an ninh, trật tự an toàn xã hội; phối hợp với cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" vận động nhân dân tham gia tích cực xây dựng gia đình văn hóa, làng, thôn, ấp, bản, tổ dân phố văn hóa, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; nâng cao chất lượng xây dựng văn hóa công sở, xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa, bảo đảm vệ sinh môi trường tại cộng đồng dân cư, các điểm du lịch; hướng dẫn các chủ doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc các hoạt động về xả các chất thải công nghiệp không để ô nhiễm đến môi trường sống của người dân và hệ sinh thái thiên nhiên. Nhiều mô hình tự quản trong đấu tranh phòng, chống tội phạm được các làng xã, tổ dân phố thực hiện đạt kết quả cao như: *"Xây dựng khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, danh nghiệp, trường học an toàn về an ninh, trật tự, không có tội phạm, tệ nạn xã hội",* Công tác phối hợp và xây dựng các mô hình tự quản tại các khu công nghiệp đạt được chuyển biến tích cực tiêu biêu như mô hình *"Khu công nghiệp, cụm công nghiệp an toàn về an ninh trật tự"; "Tổ xe ôm phòng, chống tội phạm"*; *"Khu nhà trọ không có tội phạm, tệ nạn xã hội"…*

7. Về phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo

Phong trào đã tạo động lực góp phần thực hiện các mục tiêu đề ra. Xây dựng gia đình văn hóa, làng, thôn, ấp, bản văn hóa được thực hiện nghiêm túc tại nhiều địa phương là điều kiện thuận lợi phát triển du lịch, tạo việc làm cho người dân, giảm tệ nạn xã hội và phát triển kinh tế địa phương. Du lịch, dịch vụ, hạ tầng giao thông ngày càng phát triển, khách du lịch đến Việt Nam ngày càng tăng, chất lượng dịch vụ ngày càng đi vào chiều sâu, chất lượng, thái độ phục vụ ngày càng được chú trọng, qua đó hình ảnh về một Việt Nam hòa bình, mến khách được người dân trên thế giới biết và đến nhiều hơn.

Công tác xóa đói, giảm nghèo được các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào phối hợp có hiệu quả với các tổ chức chính trị, xã hội tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia hưởng ứng tích cực như: Vận động nhân dân tự nguyện hiến đất để làm đường, công trình công cộng, xây dựng nông thôn mới. Hướng dẫn và hỗ trợ các gia đình đăng ký sản xuất kinh doanh thực phẩm an toàn, xây dựng chương trình hỗ trợ học nghề, đào tạo việc làm cho lao động nông thôn. Vận động nhân dân tham gia các tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới; hỗ trợ liên kết giữa các hợp tác xã và hộ nông dân với doanh nghiệp để phát triển các chuỗi liên kết có sức cạnh tranh và hiệu quả; phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại; phát huy thế mạnh nghề truyền thống của địa phương; tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi để không ngừng nâng cao năng xuất, chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu của thị trường góp phần nâng cao chất lượng sống của người dân, thực hiện tốt công tác xóa đói, giảm nghèo tại địa phương[7].

Nhiều địa phương đã chú trọng đổi mới nội dung, phương thức bảo lãnh, hỗ trợ cho hộ nghèo vay vốn ngân hàng chính sách, thành lập các tổ, nhóm giúp nhau chăn nuôi, vay vốn không lấy lãi, hỗ trợ hộ nghèo có hoàn cảnh khó khăn sản xuất kinh doanh, mua thức ăn gia súc, cây con giống, mở các lớp tập huấn, hội thảo về bảo vệ thực vật, phòng chống dịch bệnh, chuyển đổi cây trồng vật nuôi cho phù hợp góp phần giúp các hộ nghèo có động lực vượt qua khó khăn, sớm ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo[8].

Đánh giá chung:

Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Đảng, Chính phủ, của các cấp, các ngành, tổ chức đoàn thể và chính quyền địa phương cùng các tầng lớp nhân dân. Phong trào đã diễn ra sôi nổi, liên tục, rộng khắp, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các phong trào thi đua yêu nước khác, trở thành động lực mạnh mẽ, xây dựng những cá nhân, tập thể,

[7] Gia đình ông Lê Văn Thọ, xã Đức Mạnh giúp cho 5 hộ gia đình vay 100 triệu đồng không tính lãi suất; gia đình ông Nguyễn Văn Tạo, xã Đăk Săk, huyện Đăk Mil giúp cho 9 hộ gia đình vay 300 triệu đồng không tính lãi suất.

[8] Chị Nguyễn Thị Thùy Dương và anh Lê Minh Dũng (ở ấp Xóm mới, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi), một trường hợp phát triển kinh tế hiệu quả từ mô hình tổng hợp chăn nuôi và trồng trọt - chủ yếu là nuôi bò, trồng cỏ voi, trồng hoa kiểng và trồng lan; anh Hồ Phúc Hoàng – sinh năm 1987 ở xóm Văn Đông. Là kỹ sư nuôi trồng thủy sản, sau nhiều năm làm việc tại các trại sản xuất tôm giống, năm 2013 anh Hoàng quay sang chăn nuôi gia cầm và trồng rau. Trung bình mỗi măn anh xuất bán từ 8 nghìn đến 10 nghìn con gà và gần 30 tấn rau của quả, trừ chi phí cho anh lãi ròng từ 200 đến 300 triệu đồng/năm.

gia đình, làng, xóm, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa, phấn đấu theo tiêu chuẩn con người mới Việt Nam Xã hội chủ nghĩa, phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, tạo dựng diện mạo văn hóa mới trong xây dựng và phát triển đất nước, gắn kết chặt chẽ các nội dung phong trào với thực hiện Nghị quyết số 33/NQ-TW *"về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước";* đấu tranh có hiệu quả trước âm mưu thủ đoạn "diễn biến hòa bình" và các quan điểm sai trái trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa của các thế lực thù địch, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới.

18 năm thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", đã có nhiều mô hình tiêu biểu, cách làm hiệu quả được phổ biến, nghiên cứu, học tập, nhân rộng. Qua các giai đoạn sơ, tổng kết Phong trào đã có trên 1.200.000 gương người tốt, việc tốt; 19.064.069/22.236.778 gia đình được công nhận "Gia đình văn hóa"; 69.024/106.382 hiện được công nhận làng, thôn, ấp, bản, tổ dân phố văn hóa; 84.785/114.972 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa. Nhiều cá nhân, tập thể đã có thành tích xuất sắc được Đảng, Nhà nước, Chính phủ khen thưởng động viên kịp thời.

B. HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN, BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" bộc lộ một số hạn chế, yếu kém cần khắc phục, đó là:

- Nhận thức về mục đích, ý nghĩa xây dựng phong trào của một số cấp ủy và chính quyền địa phương chưa sâu sắc, chưa toàn diện, nhất là gắn với phát triển kinh tế, xã hội của địa phương và đất nước.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo một số địa phương chưa chặt chẽ, thường xuyên, chưa tham gia họp định kỳ theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo, cá biệt còn có biểu hiện phân tán, thiếu thống nhất trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, thực hiện Phong trào.

- Nội dung hoạt động của Phong trào tác động đến mọi mặt đời sống xã hội, trong khi văn bản quản lý, hướng dẫn mới chỉ là các thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành dẫn đến việc chỉ đạo, phối hợp triển khai thực hiện đối với các Ban, ngành, đoàn thể từ Trung ương đến địa phương chưa cao. Bình xét các danh hiệu văn hóa ở một số địa phương còn dễ dãi, không thực hiện đúng văn bản hướng dẫn, quy định của Trung ương.

- Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo các cấp còn nhiều bất cập. Một số địa phương bố trí kinh phí không đủ cho các hoạt động tối thiểu của phong trào đã dẫn đến khó khăn cho những người thực hiện, chưa khuyến khích, động viên được những người làm phong trào; thiết chế văn hóa còn thiếu, nhiều nơi xuống cấp không được quan tâm đầu tư, sửa chữa kịp thời, hiệu quả sử dụng chưa cao.

2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân ưu điểm

- Thành tựu công cuộc đổi mới của đất nước, sự ổn định về chính trị, cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý tạo sự tập trung, thống nhất trong nhận thức và hành động là điều kiện để xây dựng đời sống văn hóa tinh thần cho người dân ngày càng phong phú, sinh động.

- Phong trào luôn nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của cấp ủy, chính quyền và sự tham gia của cả hệ thống chính trị. Nhận thức về phong trào đối với sự ổn định chính trị, phát triển kinh tế, xã hội của đất nước được các cấp ủy đảng quán triệt thực hiện nghiêm túc, sâu sắc, toàn diện.

- Phát huy được sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, gắn kết chặt chẽ với các phong trào thi đua yêu nước khác. Thường xuyên đổi mới hình thức, phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện tốt phương châm hướng về cơ sở, phát huy nội lực, tinh thần chủ động, sáng tạo ở các cấp, các ngành.

b) Nguyên nhân hạn chế

Về khách quan: Sự biến động nhanh chóng, phức tạp của tình hình chính trị, kinh tế thế giới, khu vực và những khó khăn trong nước, nhất là về kinh tế; sự chống phá của các thế lực thù địch, thên tai, dịch bệnh, môi trường sống ở nhiều nơi còn bị ảnh hưởng nghiêm trọng...tác động trực tiếp đến đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

Về chủ quan: Một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Phong trào; nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của phong trào chưa đầy đủ, toàn diện, sâu sắc. Việc đôn đốc kiểm tra thực hiện phong trào còn thiếu chủ động, phương pháp làm chưa đổi mới, chưa kiên quyết chấn chỉnh các biểu hiện buông lỏng quản lý trong bình xét các danh hiệu văn hóa, biện pháp khắc phục vẫn còn giải quyết tình thế, chưa làm triệt để từ gốc vấn đề. Đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa vẫn còn hạn chế so với nhu cầu thực tế, kinh phí dành cho phong trào còn thấp...

3. Bài học kinh nghiệm

1. Kiên định và vận dụng sáng tạo những nguyên tắc cơ bản, mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ xây dựng văn hóa trong các Nghị quyết của Đảng. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền. Xây dựng kế hoạch, triển khai nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa, môi trường văn hóa phù hợp với điều kiện và đặc thù phát triển kinh tế, xã hội của từng địa phương, đảm bảo khoa học, đồng bộ, thống nhất.

2. Luôn chủ động, sáng tạo, khắc phục hạn chế, khó khăn, phát huy tốt vai trò của cấp ủy, chính quyền và sự tham gia tích cực, tự nguyện của người dân, các đoàn thể chính trị, xã hội; có chế độ đãi ngộ phù hợp đối với người làm công tác phong trào.

3. Đa dạng hóa nội dung, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện phù hợp với đặc điểm, tình hình, đối tượng và địa bàn dân cư. Việc xây dựng các danh hiệu văn hóa phải gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương, đơn vị; thiết thực, hợp lòng dân.

4. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các Ban, Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và địa phương, phát huy sức mạnh tổng hợp toàn dân. Kết hợp hài hòa giữa các hoạt động thường xuyên, hoạt động trọng điểm về xây dựng đời sống văn hóa; đầu tư hiệu quả các thiết chế văn hóa trong các cơ quan, đơn vị. Duy trì nề nếp, chặt chẽ việc kiểm tra, đánh giá kết quả, xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến, tiêu biểu.

5. Tăng cường công tác tuyên truyền có trọng tâm, trọng điểm về các nội dung trong phong trào, nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, nội dung và biện pháp triển khai thực hiện Phong trào trong cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân.

Phần thứ Hai
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN PHONG TRÀO THỜI GIAN TỚI

I. PHƯƠNG HƯỚNG

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đời sống văn hóa, môi trường văn hóa trong giai đoạn tiếp theo đi vào thực chất, chiều sâu gắn với nhiệm vụ xây dựng gia đình, thôn, làng, ấp, bản, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa ấm no, hạnh phúc, vững mạnh toàn diện, phấn đấu rèn luyện theo tiêu chuẩn con người mới xã hội chủ nghĩa có lòng yêu nước nồng nàn, sống có nghĩa tình đạo lý, trách nhiệm với gia đình, cộng đồng và xã hội. Đảm bảo trật tự an toàn xã hội, an ninh quốc phòng, làm tốt công tác xây dựng đạo đức, lối sống con người Việt Nam trong Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020; Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 và Chiến lược phát triển kinh tế, xã hội đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; xây dựng đời sống văn hóa, môi trường văn hóa đi đôi với thực hiện công tác xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, xây dựng cơ quan, đơn vị văn hóa vững mạnh.

II. NHIỆM VỤ

Để tiếp tục triển khai các nội dung trong Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ IX, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI *"Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước"* cần triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là: Các cấp ủy, tổ chức Đảng phải nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò mục đích, ý nghĩa của Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" coi đó là nhiệm vụ chính trị xuyên suốt trong chỉ đạo, triển khai tổ chức

thực hiện các chủ trương của Đảng và Nhà nước, đặc biệt phải gắn các nội dung trong phong trào nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Hội nghị lần thứ IX, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI *"Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước";*

Hai là: Xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể thực hiện Phong trào trong giai đoạn mới. Gắn các nội dung của phong trào với việc thực hiện Chỉ thị số 05- CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 về *"đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*, chỉ đạo tổ chức thực hiện đưa các nội dung tuyên truyền đến người dân nhằm nâng cao ý thức tuân thủ luật pháp, tinh thần yêu nước và lòng tự hào dân tộc, vận động mỗi người dân trước hết phải có trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng, xã hội và đất nước.

Ba là: Phát huy tính tiên phong gương mẫu, đi đầu của Đảng viên, người giữ chức vụ lãnh đạo trong các nội dung hoạt động của Phong trào. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, tận tụy phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, nói đi đôi với làm. Phối hợp chặt chẽ có hiệu quả giữa các cơ quan thành viên trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công, đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền các nội dung của phong trào trong xây dựng môi trường văn hóa, đời sống văn hóa, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh trong từng cộng đồng, làng, bản, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị; xây dựng văn hóa danh nghiệp, văn hóa doanh nhân; xây dựng môi trường giáo dục rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống; giáo dục truyền thống văn hóa cho thế hệ trẻ, xây dựng nếp sống văn hóa tiến bộ, văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

Bốn là: Tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân tích cực tham gia hưởng ứng thực hiện tốt các nội dung trong phong trào, phương pháp tuyên truyền cần đơn giản, dễ nhớ, dễ hiểu, dễ thực hiện, phát huy hiệu quả huy động sức mạnh toàn dân tộc, nâng cao tính chủ động, sáng tạo của nhân dân.

Năm là: Hoàn thiện thể chế, kịp thời chỉnh sửa, bổ sung các văn bản quản lý nhà nước để phù hợp với điều kiện thực tế như Luật thi đua- Khen thưởng, các Nghị định, thông tư về các danh hiệu văn hóa, tài chính, thiết chế văn hóa, bảo đảm xây dựng và phát triển văn hóa con người Việt Nam phát triển toàn diện, giữ gìn bản sắc văn hóa của từng dân tộc trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam, phát triển hài hòa giữa các vùng, miền, đảm bảo nhu cầu và từng bước thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hóa của người dân trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của các tổ chức xã hội, cộng đồng dân cư đối với việc tổ chức và quản lý hoạt động văn hóa.

Sáu là: Xây dựng đội ngũ làm công tác Phong trào có đủ bản lĩnh, đủ năng lực và phẩm chất đạo đức, người có uy tín trong cộng đồng. Bên cạnh đó, cần quan tâm đảm bảo chế độ chính sách phù hợp để khuyến khích, động viên kịp thời người làm công tác phong trào, nhân rộng những gương điển hình tiên tiến, những cách làm hay, những vận dụng sáng tạo trong tuyên truyền, vận động.

Bảy là: Tăng cường nguồn lực đầu tư của nhà nước, đảm bảo mức đầu tư cho các hoạt động của Phong trào phải tương ứng với nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh xã hội hóa và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác, đảm bảo nguồn tài chính thực hiện các hoạt động của Phong trào.

III. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về lãnh đạo, chỉ đạo

a) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo:

- Đưa mục tiêu thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" vào nghị quyết của các cấp ủy Đảng, kế hoạch của các cấp chính quyền để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện.

- Kiện toàn về tổ chức, hoạt động và bảo đảm điều kiện cho Ban Chỉ đạo phong trào ở các cấp hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Chú trọng công tác giáo dục, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan, chiến sỹ lực lượng vũ trang gương mẫu thực hiện phong trào.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phong trào ở các cấp:

- Các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" chủ động tăng cường các hoạt động chỉ đạo, hướng dẫn và phối hợp với các địa phương triển khai thực hiện phong trào theo các nội dung được phân công.

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp theo hướng thiết thực, hiệu quả, bám sát thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm; giải quyết những khó khăn, vướng mắc, bất cập đặt ra trong quá trình triển khai, thực hiện phong trào.

- Xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo các cấp, nhằm bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, thống nhất của Ban Chỉ đạo, gắn với việc phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của các cơ quan, tổ chức thành viên Ban Chỉ đạo các cấp.

2. Giải pháp về huy động nguồn lực

a) Tăng mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước:

- Bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ đạo phong trào ở các cấp; kinh phí bồi dưỡng nghiệp vụ; kinh phí khen thưởng các cá nhân, gia đình, cộng đồng, tập thể có thành tích xuất sắc thực hiện phong trào theo quy định hiện hành.

- Bảo đảm kinh phí khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" theo từng năm và từng giai đoạn sơ, tổng kết phong trào theo Luật Thi đua, khen thưởng.

- Bổ sung kinh phí khen thưởng từ nguồn ngân sách nhà nước cho việc công nhận cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa

cho Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; kinh phí khen thưởng "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới"; "Phường đạt chuẩn văn minh đô thị" cho Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (thành phố).

- Khuyến khích các địa phương, các ngành, đoàn thể căn cứ vào khả năng ngân sách và các nguồn xã hội hóa hỗ trợ trang thiết bị hoạt động văn hóa, thể thao cho cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; các thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố văn hóa và tương đương; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.

- Hỗ trợ kinh phí khuyến khích các thôn, làng, ấp, bản xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng nông thôn mới. Hoàn thành quy hoạch, dành quỹ đất công, hỗ trợ kinh phí đền bù đất đai, giải phóng mặt bằng xây dựng các cơ sở văn hóa, thể thao xã hội hóa theo các quy định của pháp luật.

b) Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa văn hóa:

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đầu tư xây dựng các cơ sở xã hội hóa về lĩnh vực văn hóa, thể thao và vui chơi giải trí ở nông thôn, theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng cơ chế huy động các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tham gia xây dựng đời sống văn hóa; vận động nhân dân tự nguyện đóng góp kinh phí để duy trì hoạt động thường xuyên của nhà văn hóa, sân thể thao xã, thôn (làng, ấp, bản và tương đương).

- Phát động rộng rãi các mô hình tổ chức, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phù hợp với điều kiện sinh hoạt và nhu cầu người dân ở các vùng, miền, địa bàn dân cư.

3. Đẩy mạnh công tác thi đua trong phong trào

a) Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của người dân, cộng đồng dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về vai trò của văn hóa, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa; gắn với phát động và tổ chức tốt phong trào thi đua, tạo động lực, thúc đẩy thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", khuyến khích mọi cá nhân, gia đình, cộng đồng, tập thể thực hiện phong trào.

b) Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" trên các phương tiện thông tin đại chúng. Định kỳ tổ chức Hội nghị tuyên dương các cá nhân, tập thể xuất sắc trong phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" ở các cấp theo từng giai đoạn.

c) Lấy kết quả thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" là một trong các tiêu chuẩn để bình xét các danh hiệu thi đua của các cá nhân và tập thể hàng năm. Chú trọng công tác khen thưởng, động viên, cổ vũ phong trào phù hợp với các quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng.

4. Giải pháp về nghiệp vụ

a) Bồi dưỡng, nâng cao trình độ nhận thức và kỹ năng tổ chức triển khai thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" cho Ban Chỉ đạo phong trào ở các cấp.

b) Xây dựng, phổ biến và nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến giữ vững và phát huy các danh hiệu văn hóa; có cách nghĩ, cách làm tích cực, sáng tạo thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" ở các cấp.

c) Tổ chức tốt việc nghiên cứu khoa học, tổng kết lý luận và thực tiễn, điều tra xã hội học về hiệu quả thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; kịp thời bổ sung, sửa đổi về nội dung, giải pháp thực hiện phong trào phù hợp với thực tiễn ở các khu vực, vùng, miền.

d) Tích cực tham mưu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền; tham mưu cho Đảng và Nhà nước ban hành các chủ trương, chính sách, pháp luật về phát triển phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"./.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- Các thành viên BCĐ Trung ương;
- UBND, BCĐ, Sở VHTTDL, Sở VHTT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, VPTTBCĐ, ĐT. (130).

BỘ TRƯỞNG
BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
Nguyễn Ngọc Thiện

PHỤ LỤC
Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện
Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" giai đoạn 2000 - 2018

- Quyết định số 235/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Ban Chỉ đạo Cuộc vận động Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

- Thông tư Liên tịch số 01/2006/TTLT/MTTW-BVHTT ngày 23 tháng 6 năm 2006 hướng dẫn phối hợp chỉ đạo thực hiện nâng cao chất lượng Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" giữa Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Bộ Văn hóa-Thông tin.

- Quyết định số 62/2006/QĐ-BVHTT ngày 23 tháng 6 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa-Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) ban hành Quy chế công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Làng văn hóa", "Tổ dân phố văn hóa.

- Thông tư liên tịch số 31/2006/TTLT/BTC-BVHTT ngày 07 tháng 4 năm 2006 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Văn hóa - Thông tin về việc hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" các cấp.

- Thông tư 11/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định tiêu chí của Trung tâm Văn hóa-Thể thao quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

- Thông tư 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã.

- Thông tư 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn.

- Chương trình phối hợp số 1952/CTPH/TLĐLĐVN-BVHTTDL ngày 15/11/2010 giữa Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam và Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chức hoạt động xây dựng đời sống văn hóa trong CNVCLĐ.

- Đề án "Phát triển văn hoá nông thôn đến năm 2015, định hướng đến năm 2020" *(ban hành theo Quyết định số 22/QĐ-TTg ngày 05/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ)*.

- Kế hoạch số 960/KHPH-HNDVN-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2011 giữa Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp chỉ đạo và tổ chức các hoạt động về xây dựng đời sống văn hóa ở nông thôn giai đoạn 2012-2015.

- Chương trình phối hợp số 12/CTrPH-MTTW-BVHTTDL ngày 29 tháng 9 năm 2011 giữa Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc chỉ đạo thực hiện nâng cao chất lượng Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" trong giai đoạn mới.

- Chương trình thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020 *(ban hành theo Quyết định số 1610/QĐ-TTg ngày 16 tháng 9 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ)*.

- Đề án "Xây dựng đời sống văn hoá công nhân ở các khu công nghiệp đến năm 2015, định hướng đến năm 2020" *(ban hành theo Quyết định số 1780/QĐ-TTg ngày 12/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ)*.

- Quyết định số 794/QĐ-TTg ngày 26 tháng năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" trên cơ sở hợp nhất Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và Ban vận động Trung ương Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư".

- Quyết định số 159/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

- Quyết định 604/QĐ-BVHTTDL ngày 05 tháng 02 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thành lập Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

- Quyết định số 1378/QĐ-BCĐ ngày 12 tháng 4 năm 2013 của Ban Chỉ đạo Trung ương về việc phê duyệt Kế hoạch hoạt động Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" giai đoạn 2013-2015.

- Quyết định số 1379/QĐ-BCĐ ngày 12 tháng 4 năm 2013 của Ban Chỉ đạo Trung ương về việc phê duyệt Kế hoạch phân công Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương kiểm tra cơ sở về thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

- Quyết định số 1560/QĐ-BCĐ ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Ban Chỉ đạo Trung ương về việc phê duyệt Kế hoạch hoạt động Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" năm 2013.

- Quyết định số 1413/QĐ-BVHTTDL ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phê duyệt mở tài khoản và

khắc con dấu của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

- Quyết định số 1523/QĐ-BCĐ ngày 24 tháng 4 năm 2013 của Ban Chỉ đạo Trung ương về việc phê duyệt Quy chế làm việc của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

- Hướng dẫn khung số 1854/BCĐ-VPTTBCĐ ngày 21 tháng 5 năm 2013 của Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" về việc Hướng dẫn thành lập Ban Chỉ đạo, Văn phòng Thường trực, Quy chế tổ chức và hoạt động Ban Chỉ đạo Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" các cấp.

- Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận Danh hiệu "Gia đình văn hóa"; "Thôn văn hóa", "Làng văn hóa", "Ấp văn hóa", "Bản văn hóa", "Tổ dân phố văn hóa" và tương đương.

- Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới".

- Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 01 năm 2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận "Phường đạt chuẩn văn minh đô thị"; "Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị".

- Hướng dẫn số 915/HD-BTĐKT ngày 05 tháng 6 năm 2013 của Ban Thi đua, Khen thưởng Trung ương, Bộ Nội vụ về đối tượng, hình thức, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ khen thưởng trong Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

- Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013-2020, định hướng đến năm 2030".

- Chỉ thị số 52- CT/TW ngày 9/1/2016 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất.

- Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 9 năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận "Cơ quan đạt chuẩn văn hóa", "Đơn vị đạt chuẩn văn hóa", "Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa".

- Thông tư Liên tịch số 144/2014/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Liên Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về

hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá".

- Thông tư số 55/TT-BTC ngày 6 tháng 5 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí thực hiện Đề án "Xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở các khu công nghiệp đến năm 2015, định hướng năm 2020".

- Quyết định số 2478/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Truyền thông về phát triển Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Kế hoạch số 87/KH-BCA-X11 ngày 23/4/2012 về triển khai Chương trình thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020, chỉ đạo triển khai thực hiện tới Công an các đơn vị, địa phương, bước đầu đã có sự chuyển biến tích cực trong quan hệ ứng xử của cán bộ, chiến sĩ đối với công việc, đồng chí, đồng đội và nhân dân.

- Kế hoạch số 100/KH-BCA-V28 ngày 11/4/2016 về truyền thông phát triển Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" trong Công an nhân dân gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Quyết định số 444/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 11/4/2017 về việc kiện toàn nhân sự Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"./.